

**ĐỀ KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG MÔN NGỮ VĂN 8 – HỌC KÌ I
NĂM HỌC 2015 - 2016
THỜI GIAN 90 PHÚT**

I. MỤC ĐÍCH KIỂM TRA:

- Thu thập thông tin để đánh giá mức độ đạt chuẩn kiến thức và kỹ năng văn + tiếng Việt+ tập làm văn trong chương trình lớp 8 HKI, với mục đích đánh giá năng lực đọc – hiểu, tạo lập đoạn văn của học sinh.
- Rèn kỹ năng phân tích, cảm nhận, kỹ năng viết đoạn văn.
- Ý thức ôn tập tốt kiến thức để kiểm tra; làm bài nghiêm túc.

II. HÌNH THỨC KIỂM TRA:

- Hình thức: tự luận.
- Cách tổ chức kiểm tra: Cho học sinh làm tự luận: 90 phút.

III. THIẾT LẬP MA TRẬN

- Liệt kê tất cả các chuẩn kiến thức, kỹ năng của chương trình ngữ văn 8 HKI
- Chọn các nội dung cần, kiểm tra, đánh giá và thực hiện các bước thiết lập ma trận đề kiểm tra.
- Xác định khung ma trận.

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ I MÔN NGỮ VĂN 8 NĂM HỌC 2015 - 2016
MA TRẬN ĐỀ TỰ LUẬN – THỜI GIAN 90 PHÚT

Mức độ	Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng		Tổng
			Mức độ thấp	Mức độ cao	
	KTKNCĐ	KTKNCĐ	KTKNCĐ	KTKNCĐ	
Văn bản: Truyện kí Việt Nam Văn bản nhật dụng	Nhận biết được tác giả, tác phẩm	Hiểu biết tác hại của việc sử dụng bao bì ni lông có những biện pháp để ngăn chặn tác hại của việc sử dụng bao bì ni lông			
Tiếng Việt: Câu ghép			Hiểu được đặc điểm cấu tạo của câu ghép, đặt câu theo yêu cầu		
Tập làm văn: Văn thuyết minh				Nhận biết kiểu bài t m, quan sát, tìm hiểu tri thức về cái phích nước, vận dụng các phương pháp thuyết minh- Viết hoàn chỉnh bài văn thuyết minh về cái phích nước	
Tổng số câu Điểm %	1 câu 1 điểm 10%	1 câu 1 điểm 10%	1 câu 2 điểm 20%	1 câu 6 điểm 60%	4 câu 10 điểm 100%

ĐỀ KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG MÔN NGỮ VĂN 8 – HỌC KÌ I
NĂM HỌC 2015 - 2016
THỜI GIAN 90 PHÚT

Câu 1: (1đ)

Đoạn trích “Tức nước vỡ bờ” trích từ tác phẩm nào? của ai?

Câu 2: (1đ)

Qua văn bản “ Thông tin về ngày trái đất năm 2000”- khi được biết tác hại của việc sử dụng bao bì ni lông em đã làm gì và có những biện pháp nào để hạn chế những tác hại đó?

Câu 3: (2đ)

a. Đặt câu ghép với các cặp từ hô ứng dưới đây:

.....chưa.....đã.....

.....Bao nhiêu.....bấy nhiêu.....

b. Đặt câu ghép với các quan hệ từ: và, hay (mỗi quan hệ từ chỉ đặt một câu ghép)

Câu 4: (6đ)

Em hãy thuyết minh về cái phích nước.

-----Hết-----

ĐÁP ÁN MÔN NGŨ VĂN 8 HỌC KÌ I –NĂM HỌC 2015 - 2016**Câu 1: (1đ)**

Đoạn trích “Tức nước vỡ bờ” trích từ tác phẩm “Tắt đèn” của nhà văn Ngô Tất Tố.

Câu 2: (1đ)

Qua văn bản “Thông tin về ngày trái đất năm 2000”- khi được biết tác hại của việc sử dụng bao bì ni lông có thể HS đưa ra nhiều biện pháp và việc làm khác nhau, nhưng phải đúng hướng nhằm khắc phục và hạn chế việc sử dụng bao bì ni lông

Ví dụ:

- * Tuyên truyền tác hại của việc sử dụng bao bì ni lông cho mọi người biết.
- * Khuyến nhủ người thân và mọi người xung quanh thay đổi thói quen sử dụng bao bì ni lông bằng cách sử dụng chất liệu, túi đựng khác
- * Không sử dụng khi không cần thiết
- * Không vứt rác là bao bì ni lông bừa bãi -> gây ô nhiễm, tắc nghẽn hệ thống thoát nước, gây ngập lụt, sinh dịch bệnh, cản trở quá trình sinh trưởng của cây...

Câu 3: (2đ)

- a. Đặt câu ghép với các cặp từ hô ứng dưới đây (Học sinh có thể đặt các câu có nội dung khác nhau, nhưng cơ bản phải đạt đúng yêu cầu của đề ra)

Ví dụ:

- Nó chưa học bài nó đã đi ngủ.
- Họ đóng góp bao nhiêu thì tôi sẽ đóng góp bấy nhiêu.

- b. Đặt câu ghép với các quan hệ từ: và, hay (mỗi quan hệ từ chỉ đặt một câu ghép)

Ví dụ:

- Tôi không ghi và tôi nhớ không hết.
- Tôi đi hay anh đi.

Câu 4: (6đ)

Em hãy thuyết minh về cái phích nước.

Nội dung: bài viết cần đảm bảo các yêu cầu sau:

1. Yêu cầu về hình thức:

- Bài văn thuyết minh về một đồ dùng hàng ngày có trong mỗi gia đình, bài làm có đủ ba phần: Mở bài, Thân bài, Kết bài.
- Bài làm sạch sẽ, câu văn viết đúng, chữ đẹp, lời văn sinh động, hấp dẫn

2. Yêu cầu về nội dung:.**A. Mở bài: (0,5 điểm)**

Giới thiệu khái quát (ý nghĩa, vai trò...) chiếc phích nước

B. Thân bài: (5 điểm)

Học sinh cần trình bày được những nội dung sau:

- Lịch sử ra đời và phát triển của chiếc phích nước được Duwur nhà vật lí học người Scotland phát minh vào năm 1892. **(0,5 điểm)**
- Cấu tạo của chiếc phích gồm hai bộ phận: ruột phích và vỏ phích **(0,5 điểm)**

+ Bộ phận quan trọng nhất của phích nước là ruột phích được cấu tạo bằng hai lớp thủy tinh, ở giữa là lớp chân không có tác dụng làm mất khả năng truyền nhiệt ra ngoài khi đựng nước, phía trong được tráng bạc nhằm hắt nhiệt trở lại để giữ nhiệt, phích hình trụ tròn miệng nhỏ có tác dụng làm giảm khả năng truyền nhiệt ra ngoài... **(1,5 điểm)**

+ Vỏ phích hình trụ tròn có tác dụng bảo vệ ruột phích, thường được làm bằng nhiều chất liệu khác nhau như: kim loại, nhựa với đủ màu sắc... ngoài ra còn có quai, nắp phích giúp di chuyển, sử dụng được dễ dàng... **(1 điểm)**

- Hiệu quả giữ nhiệt của phích trong vòng 6 tiếng đồng hồ nước từ 100 độ C còn được 70 độ C **(0,25 điểm)**

- Tác dụng, vai trò của phích nước trong đời sống hằng ngày trong mỗi gia đình như: pha trà, pha sữa... **(0,25 điểm)**

- Sử dụng và bảo quản như thế nào để cho phích được bền lâu... **(0,25 điểm)**

- Các hãng sản xuất phích nổi tiếng mà hiện nay em biết: Bình Tây, Rạng Đông... **(0,25 điểm)**

C. Kết bài: (0,5 điểm)

Bày tỏ tình cảm với chiếc phích nước, khẳng định vai trò của phích nước trong đời sống.

* Cho điểm

Điểm: 6: Như yêu cầu

Điểm: 4,5 - 5,25: Một vài chi tiết còn mờ nhạt

Điểm: 3,5 - 4,25: Bài làm nội dung thuyết minh còn chưa sâu sắc, đôi chỗ còn mắc lỗi diễn đạt.

Điểm 2 - 3: Còn lúng túng về phương pháp làm bài, còn mắc nhiều lỗi sai trong bài làm.

Điểm 1: Chưa hiểu yêu cầu của đề, làm lạc hướng của đề bài ra.

- Giáo viên tùy vào bài làm của học sinh để cho điểm

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA TIẾNG VIỆT 8 NĂM HỌC 2015-2016
MA TRẬN ĐỀ TỰ LUẬN – THỜI GIAN 90 PHÚT

Mức độ	Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng		Tổng
			Mức độ thấp	Mức độ cao	
	KTKNCD	KTKNCD	KTKNCD	KTKNCD	
Nói quá		Trình bày được khái niệm.	Ví dụ		
Công dụng của dấu ngoặc kép.		Trình bày công dụng của dấu ngoặc kép.			
Câu ghép		- Trình bày được khái niệm.	- Ví dụ - Xác định quan hệ ý nghĩa giữa các vế trong câu ghép.	Viết một đoạn văn có câu ghép.	
Tổng số câu Điểm %		3câu: Câu 1, câu 2, Câu 3a. 6 điểm 60%	1câu: câu b. 2 điểm 20%	1câu: câu 4 2 điểm 20%	4 câu 10 điểm 100%

**ĐỀ KIỂM TRA TIẾNG VIỆT 8 - THỜI GIAN 45 PHÚT
NĂM HỌC 2011-2012**

Câu 1: (2đ)

Nói quá là gì? Cho ví dụ.

Câu 2: (2đ)

Trình bày công dụng của dấu ngoặc kép?

Câu 3: (4đ)

a. (2đ) Câu ghép là gì? Cho ví dụ minh họa.

b. (2đ) Xác định quan hệ ý nghĩa giữa các vế câu trong các câu ghép sau:

- Vì trời mưa nên đường rất trơn.

- Anh làm hay tôi làm.

Câu 4: (2đ)

Em hãy viết một đoạn văn khoảng 3 đến 5 câu chủ đề về nhà trường – trong đó có sử dụng ít nhất một câu ghép, (gạch chân dưới câu ghép có trong đoạn văn)

**ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA TIẾNG VIỆT 8 - THỜI GIAN 45 PHÚT
NĂM HỌC 2011-2012**

Câu 1: (2đ)

Nói quá là biện pháp tu từ phóng đại mức độ, quy mô, tính chất của sự vật, hiện tượng được miêu tả để nhấn mạnh, gây ấn tượng, tăng sức biểu cảm.

Ví dụ:

- “Lỗ mũi mười tám gánh lông

Chồng yêu chồng bảo tởn hồng trời cho.”

- Anh ấy ngủ gáy như sấm.

Câu 2: (2đ)

Công dụng của dấu ngoặc kép:

- Đánh dấu từ ngữ, câu, đoạn dẫn trực tiếp;
- Đánh dấu từ ngữ được hiểu theo nghĩa đặc biệt hay có hàm ý mỉa mai;
- Đánh dấu tên tác phẩm, tờ báo, tập san... được dẫn.

Câu 3: (4đ)

a. Câu ghép là những câu do hai hoặc nhiều cụm C- V không bao chứa nhau tạo thành. Mỗi cụm C-V này được gọi là một vế câu.

Ví dụ minh họa:

$\frac{U}{C} \frac{van \text{ Dàn}}{V}$	$\frac{U}{C} \frac{lay \text{ Dàn}}{V}$
Vế1	vế2

b. Xác định quan hệ ý nghĩa giữa các vế câu trong các câu ghép sau:

- Vì trời mưa nên đường rất trơn. – Nhân quả.

- Anh làm hay tôi làm. – Lựa chọn.

Câu 4: (2đ)

Em hãy viết một đoạn văn khoảng 3 đến 5 câu chủ đề về nhà trường – trong đó có sử dụng ít nhất một câu ghép, (gạch chân dưới câu ghép có trong đoạn văn)

- Tùy sự sáng tạo của HS, nhưng phải đảm bảo đúng yêu cầu đề ra.

- Khi chấm giáo viên linh động đánh giá, nhận xét từng bài cụ thể để cho điểm đúng, sát.

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA VĂN 8 NĂM HỌC 2011-2012
MA TRẬN ĐỀ TỰ LUẬN – THỜI GIAN 45 PHÚT

Mức độ	Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng		Tổng
			Mức độ thấp	Mức độ cao	
	KTKNCD	KTKNCD	KTKNCD	KTKNCD	
Truyện kí Việt Nam Văn bản: “Lão Hạc”	Nhận biết được tác giả	Hiểu và trình bày được nội dung chủ yếu của đoạn trích.			
Truyện kí Việt Nam Văn bản: “Tức nước vỡ bờ”		Hiểu và trình bày được nội dung, nghệ thuật chủ yếu của đoạn trích.			
Truyện kí Việt Nam				Khái quát ngắn gọn: phẩm chất người mẹ- người vợ- người phụ nữ Việt Nam (qua các Văn bản đã học).	
Tổng số câu Điểm %	Câu 1a (1đ) 1 điểm 10%	Câu 1b (2đ), câu 2(4đ) 6 điểm 60%		câu 3(3đ) 3 điểm 30%	3 câu 10 điểm 100%

**ĐỀ KIỂM TRA VĂN 8 - THỜI GIAN 45 PHÚT
NĂM HỌC 2011-2012**

Câu 1: (2đ)

- a. Văn bản “ Lão Hạc” của tác giả nào?(1đ)
- b. Nêu nội dung chủ yếu của đoạn trích? (2đ)

Câu 2: (4đ) Nêu nội dung và nghệ thuật chủ yếu của đoạn trích: “ Tức nước vỡ bờ”.

Câu 3: (3đ) Qua các văn bản “ Tôi đi học”, “ Trong lòng mẹ”, “ Tức nước vỡ bờ” em có thể khái quát như thế nào về phẩm chất của người mẹ, người vợ, người phụ nữ Việt Nam?(Bằng một câu văn ngắn gọn)

**ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA VĂN 8 - THỜI GIAN 45 PHÚT
NĂM HỌC 2011-2012**

Câu 1: (2đ)

- a. Văn bản “ Lão Hạc” của tác giả: Nam Cao.
- b. Nội dung chủ yếu của đoạn trích:
 - Số phận đau thương và phẩm chất cao quý của người nông dân cùng khổ trong xã hội Việt Nam trước Cách mạng tháng tám.
 - Thái độ trân trọng của tác giả đối với họ.

Câu 2: (4đ)

Nội dung và nghệ thuật chủ yếu của đoạn trích: “ Tức nước vỡ bờ”:

- Nội dung: Vạch trần bộ mặt tàn ác, bất nhân của chế độ thực dân nửa phong kiến, tố cáo chính sách thuế khóa vô nhân đạo. Ca ngợi những phẩm chất cao quý và sức mạnh quật khởi tiềm tàng mạnh mẽ của chị Dậu, cũng là của người phụ nữ Việt Nam trước Cách mạng tháng tám.
- Nghệ thuật: Ngòi bút hiện thực khỏe khoắn, giàu tinh thần lạc quan; xây dựng tình huống truyện bất ngờ, có cao trào và giải quyết hợp lí. Xây dựng, miêu tả nhân vật chủ yếu qua ngôn ngữ và hành động, trong thế tương phản với các nhân vật khác làm nổi bật nội dung cho đoạn trích.

Câu 3: (3đ) Qua các văn bản “ Tôi đi học”, “ Trong lòng mẹ”, “ Tức nước vỡ bờ” em có thể khái quát như thế nào về phẩm chất của người mẹ, người vợ, người phụ nữ Việt Nam?(Bằng một câu văn ngắn gọn).

- HS có thể đưa nhiều cách viết khác nhau, nhưng phải đạt được yêu cầu nội dung câu hỏi đặt ra.

Ví dụ: Đó là tình cảm thương thiết, sâu nặng với chồng con; trong hoàn cảnh đau đớn, tủi cực, gây cản trở, họ không chỉ bộc lộ bản chất dịu hiền đảm đang mà còn thể hiện sức mạnh tiềm tàng, đức hi sinh quên mình, chống lại bọn tàn bạo để bảo vệ chồng con.

